

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 02 /2017/ HSST

Ngày: 28/03/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chí Bạ
Ông Lê Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 28/03/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2017/ HSST ngày 19/01/2017 đối với bị cáo:

Lê Bá P - sinh năm 1985; ĐKNKTT và chỗ ở: phố Đại Đồng, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Bá H và bà Thiều Thị D; tiền án: Ngày 03/05/2012 bị TAND quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” giá trị tài sản 4.200.000đ, chấp hành xong hình phạt tù năm 2012; Ngày 21/08/2013 bị TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chấp hành án xong tháng 4/2016; tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 11/11/2016; hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Bá P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09h ngày 04/11/2016 sau khi uống thuốc cai nghiện tại Trung tâm y tế huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa Lê Bá P đi ra ngoài cổng thì gặp anh

Phạm Duy T là bạn ở khối 5, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn điều khiển xe mô tô BKS 36M8 - 7771 cũng đi uống thuốc cai nghiện về, P xin ngồi nhờ xe anh T để về, anh T đồng ý và chở P ngồi phía sau đi theo đường bờ sông nhà Lê. Khi đến khu phố Phúc Hậu, thị trấn Rừng Thông thì gặp tổ tuần tra Công an thị trấn Rừng Thông yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, khi anh T dừng xe lại thì P xuống xe và bỏ chạy. Thấy vậy tổ tuần tra Công an thị trấn Rừng Thông đuổi theo khoảng 20m đến nhà văn hóa phố Phúc Hậu, thị trấn Rừng Thông thì bắt được P. Lúc này P dùng tay lấy một bao thuốc lá trong túi áp bên phải đang mặc vứt xuống đường. Khi tổ tuần tra Công an thị trấn Rừng Thông kiểm tra vỏ bao thuốc lá thấy trong có 06 túi nilon đựng các hạt tinh thể màu trắng, tổ tuần tra Công an thị trấn Rừng Thông đó lập biên bản, niêm phong toàn bộ 06 túi nilon đựng các hạt tinh thể màu trắng trên, đưa P và anh T về trụ sở Công an để làm việc.

Ngày 07/11/2016 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận giám định: Các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Bá P có tổng trọng lượng 0,884 gam có Methamphetamine (là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ).

Ngày 08/2/2017 TAND huyện Đông Sơn ra quyết định trưng cầu giám định đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa để xác định hàm lượng có trong trọng lượng chất ma túy.

Ngày 05/03/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã có kết luận giám định: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì gửi giám định có hàm lượng Methamphetamine là 64,90% (sáu bốn phẩy chín không phần trăm).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Sơn, Lê Bá P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và khai nhận số ma túy mua của một người không quen biết ở khu vực Cầu Sâng, phường Trường Thi, thành phố Thanh Hóa. Số ma túy mà P tàng trữ là nhằm mục đích sử dụng cho bản thân vì P là người nghiện ma túy. Quá trình điều tra không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho P, vì vậy không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 01/CT - VKS - MT ngày 17/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn cũng như phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Bá P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194; đồng thời căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của BLHS; Nghị Quyết 144/2016/QH13 ngày 29/06/2016 của Quốc Hội và Nghị Quyết số 109/2015/QH1 ngày 27/11/2015. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 18 đến 24

tháng tù. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai mà Lê Bá P thừa nhận tại phiên toà cũng như tại cơ quan điều tra: Vào khoảng 09h ngày 04/11/2016 tại khu phố Phúc Hậu, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tổ tuần tra Công an thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn đã phát hiện Lê Bá P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,884 gam; hàm lượng 64,90%. Qua giám định có thành phần Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng. Mặc dù số trọng lượng Methamphetamine không đủ 1 gam nhưng theo quy định của pháp luật thì Lê Bá P có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, cần căn cứ vào điểm e, mục 3.6 và điểm a, mục 3.7 của Thông tư liên tịch số 17/BCA - VKSNDTC - TANDTC - BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công An, VKSND Tối Cao, TAND Tối Cao và Bộ Tư Pháp thì Lê Bá P phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đại diện Viện kiểm sát đã đề cập đến những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án làm căn cứ buộc tội đối với bị cáo là có cơ sở, phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án cần được chấp nhận. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Bá P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và khung hình phạt áp dụng xét xử đối với bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS.

Tình trạng nghiện chất ma túy ở huyện Đông Sơn nói riêng và trong cả nước nói chung vẫn còn nhiều, nguyên nhân là do việc cai nghiện chưa có biện pháp đồng bộ, những đối tượng này không có ý thức trong việc cai nghiện. Trong vụ án này bị cáo là đối tượng biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống, các quan hệ xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hoá lành mạnh và kinh tế gia đình. Đặc biệt ma túy còn là một trong những nguyên nhân làm lây truyền căn bệnh HIV/AIDS phát triển, nhất là đối với những người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo cũng vì nghiện chất ma túy dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn tạo ra dư luận xấu trong nhân dân, tính chất vụ án là nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

Bị cáo Lê Bá P là đối tượng có 02 tiền án chưa được xóa án tích, trong đó có 01 tiền án ngày 21/8/2013 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng trong vụ án này bị cáo lại tàng trữ chất ma túy Methamphetamine dưới 01 gam là cơ sở định tội đối với hành vi phạm tội, còn 01 tiền án ngày 03/5/2012 bị Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS, chứng tỏ rằng bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật và cũng là đối tượng nghiện chất ma túy, lại phạm loại tội nghiêm trọng, vì lẽ đó cần cách ly bị cáo khỏi xã hội để có thời gian cải tạo và cai nghiện.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/06/2016 của Quốc Hội; điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015. Do chuyển biến tình hình của hành vi phạm tội và đây là trường hợp thay đổi của pháp luật có lợi cho bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS số 100/2015/QH13; điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị Quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 về việc thi hành của BLHS và áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, chấp hành một cách tốt hơn.

Trong vụ án này bị cáo mua Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, vì lẽ đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì ma túy niêm phong được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 99 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Bá P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của BLHS; Nghị Quyết 144/2016/QH13 ngày 29/06/2016 của Quốc Hội; Nghị Quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015. Xử phạt bị cáo Lê Bá P 24 (hai bốn)

tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 11 tháng 11 năm 2016).

Xử lý vật chứng: Áp dụng: khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 76 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì ma túy niêm phong được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và có chữ ký của Trần Thị Thúy Hằng, Lê Hoàng Vũ, Nguyễn Trần Đăng, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn theo phiếu nhập kho số NK 2017/05 ngày 13/03/2017.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và điểm 1 Mục I phần A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ.sơn;
- Công an huyện Đ.sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Anh

